

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 29/2022/DS-ST

Ngày: 27-9-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tín

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tấn Hiệp

Ông Nguyễn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Đình Vân Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm: 198x

Địa chỉ: Lô X, xã P, thành phố N.T, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm: 198x

Địa chỉ: Thôn P, xã S, huyện D.K, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/02/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Bà (Nguyễn Thị Kim T) và ông Nguyễn Hoàng L có quan hệ tình cảm với nhau. Từ giữa năm 2019 đến năm 2020, bà có cho ông L vay tiền nhiều lần, thời gian và số tiền vay cụ thể mỗi lần bà không nhớ rõ. Cuối năm 2020, bà và ông L có chốt lại số tiền mà ông L còn nợ bà là 90.000.000 đồng và ông L có viết giấy ghi nợ (không đề ngày tháng năm) và cam kết đến tháng 02/2021 sẽ trả số nợ trên cho bà. Ngoài khoản tiền nêu trên, ngày 14/9/2020, bà vay Công ty Tài Chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng 30.000.000 đồng; ngày 23/10/2020, bà vay Công ty Tài Chính MTV Mirae Aset (Việt Nam) 30.000.000 đồng; sau đó, bà cho

ông L vay lại số tiền 60.000.000 đồng. Tổng số tiền bà cho ông L vay là 150.000.000 đồng. Ngày 27/5/2021, bà có thông báo yêu cầu ông L phải trả cho bà toàn bộ số tiền vay 150.000.000 đồng chậm nhất ngày 02/6/2021. Đến nay, ông L chỉ trả 10.000.000 đồng và còn nợ bà 140.000.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện, bà yêu cầu ông L trả một lần 150.000.000 đồng nợ gốc nhưng do ông L đã trả 10.000.000 đồng và ông L trình bày hiện khó khăn về tài chính nên nay bà thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông L trả cho bà 140.000.000 đồng nợ gốc, theo phương thức trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 20.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi trả hết số nợ này. Bà không yêu cầu ông L trả tiền lãi.

- Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Hoàng L trình bày:

Ông (Nguyễn Hoàng L) và bà Nguyễn Thị Kim T có quan hệ bạn bè. Từ khoảng tháng 8/2019 đến năm 2020, ông có vay tiền của bà T nhiều lần, thời gian và số tiền vay cụ thể mỗi lần ông không nhớ. Cuối năm 2020, ông và bà T có chốt lại số tiền mà ông còn nợ bà T là 90.000.000 đồng và ông có viết giấy ghi nợ (không đề ngày tháng năm) và cam kết đến tháng 02/2021 sẽ trả số nợ trên cho bà T. Ngoài số tiền trên, khoảng tháng 10/2020, ông có vay của bà T 60.000.000 đồng như bà T trình bày. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, ông khó khăn về tài chính nên chỉ trả cho bà T 10.000.000 đồng. Nay ông xác nhận còn nợ bà T 140.000.000 đồng tiền gốc. Ông đồng ý trả bà T số tiền này nhưng xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

- Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 429, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 147, 244, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông L phải trả cho bà T số tiền 140.000.000 đồng còn nợ. Bị đơn ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định; hoàn lại cho nguyên đơn bà T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn bà T yêu cầu bị đơn ông L trả một lần 150.000.000 đồng nợ gốc. Tại phiên tòa, bà T thay đổi yêu cầu khởi kiện; chỉ yêu cầu ông L trả 140.000.000 đồng nợ gốc theo phương thức trả dần hàng

tháng. Xét việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và lời trình bày của đương sự, đủ cơ sở xác định, trong thời gian từ năm 2019 đến năm 2020, bà T có cho ông L vay nhiều lần với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Bà T và ông L đều xác định đến nay, ông L chỉ trả 10.000.000 đồng và còn nợ bà T 140.000.000 đồng. Như vậy, ông L đã vi phạm thời hạn cam kết trả nợ cho bà T theo nội dung giấy ghi nợ mà ông L đã viết cũng như thời hạn mà bà T yêu cầu ông L phải trả nợ theo thông báo ngày 27/5/2021. Do đó, nguyên đơn bà T khởi kiện yêu cầu bị đơn ông L trả số tiền nợ gốc 140.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[2.2]. Về phương thức và thời hạn thanh toán: Bị đơn ông L xin trả nợ dần hàng tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng; nhưng nguyên đơn bà T chỉ đồng ý cho ông L trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 20.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi trả hết nợ 140.000.000 đồng. Do đó, bị đơn ông L phải trả số tiền nợ nêu trên theo yêu cầu của nguyên đơn bà T.

[2.3]. Nguyên đơn bà T không yêu cầu bị đơn ông L trả tiền lãi đối với số nợ nêu trên nên không xét.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

[3.1]. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T được chấp nhận nên bị đơn ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn là 7.000.000 đồng (140.000.000 đồng x 5%).

[3.2]. Hoàn lại cho nguyên đơn bà T tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T.

Buộc ông Nguyễn Hoàng L trả cho bà Nguyễn Thị Kim T 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) nợ gốc theo phương thức trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 20.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi trả hết nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

2.2. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kim T 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0007796 ngày 25/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T, bị đơn ông Nguyễn Hoàng L được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Nguyễn Trung Tín